

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày: 08-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL, TỈNH TG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Ngoan.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Mai Huy Mân - Nghề nghiệp: Phó Bí thư huyện Đoàn Cai Lay.

+ Ông Nguyễn Anh Dũng - Nghề nghiệp: Trưởng Ban tuyên giáo xã Phú Cường.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Luận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh TG.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh TG tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh TG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: **TNguyễn Phương T**, sinh ngày 13/11/1986 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp Vĩnh Hòa, xã TH, huyện MCN, tỉnh BT; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị E; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ: không; tạm giam: không. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo :* Bà Lê Thị E, sinh năm 1967; Nơi cư trú: ấp Vĩnh Hòa, xã TH, huyện MCN, tỉnh BT; nghề nghiệp: làm thuê; là mẹ ruột của bị cáo. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Võ Huy T - Luật sư của Văn phòng luật sư Triết thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- *Người bị hại:*

1. Bà Lê Thị Thu T, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp 3, xã TL, huyện CL, tỉnh TG.  
(vắng mặt)

2. Anh Phan Duy M, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp 3, xã TL, huyện CL, tỉnh TG.  
(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Lê Thị E, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp Vĩnh Hòa, xã TH, huyện MCN, tỉnh BT. (Có mặt)

2/ Anh Thái Chí L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 100, ấp An Khánh 2, xã PH, huyện MCN, tỉnh BT. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Chị Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu phố 2, p4, thành phố MT, tỉnh TG. (vắng mặt)

2/ Ông Phan Văn H, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp 3, xã TL, huyện CL, tỉnh TG.  
(vắng mặt)

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 15/11/2021, tại ấp 3, xã TL, huyện Cai Lậy, bị cáo TNguyễn Phương T có hành vi lén lút lấy trộm một laptop hiệu Macbook Air M1 màu gold, bộ nhớ Ram 8Gb, dung lượng 256Gb trị giá 24.740.100 đồng của anh Phan Duy M, một máy ảnh hiệu Nikon màu đen (gồm 01 Nikon D800 Body và 01 ống kính hiệu Nikon tiêu cự 24 – 85 mm) trị giá 16.000.001 đồng của bà Lê Thị Thu T. Tổng tài sản chiếm đoạt trị giá 40.740.101 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 laptop hiệu Macbook Air M1 màu gold, bộ nhớ Ram 8Gb, dung lượng 256Gb; 01 máy ảnh hiệu Nikon màu đen (gồm 01 Nikon D800 Body và 01 ống kính hiệu Nikon tiêu cự 24 – 85 mm); 01 xe mô tô biển số 71B2 – 590.98; 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần Jean dài màu xanh; tiền Việt Nam 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, nhận thấy bị cáo có biểu hiện hạn chế về khả năng giao tiếp. Ngày 17/02/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy tiến hành trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với bị cáo. Ngày 20/4/2022 Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa có kết luận số 184/KL – VPYTW kết luận: về y học: ***trước, trong, sau khi gây án và hiện nay bị can bị bệnh rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tổn (F06.6 – ICD.10)***; về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm gây án đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; hiện nay: đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại 01 laptop hiệu Macbook Air M1 màu gold, bộ nhớ Ram 8Gb, dung lượng 256Gb cho anh Phan Duy M; trả lại cho bà Lê Thị Thu T 01 máy ảnh hiệu Nikon màu đen (gồm 01 Nikon D800 Body và 01 ống kính hiệu Nikon tiêu cự 24 – 85 mm), các vật chứng còn lại hiện đang còn tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Thu T và anh Phan Duy M đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSHCL ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo TNguyễn Phương T về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 36, điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo TNguyễn Phương T mức án tù 01 năm đến 02 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ; Về vật chứng: đề nghị trả lại cho bà Lê Thị E xe mô tô 71B2 – 590.98; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ; Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần Jean dài màu xanh.

Người bào chữa cho bị cáo TNguyễn Phương T phát biểu ý kiến bào chữa: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt truy tố đối với bị cáo TNguyễn Phương T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo khi phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Phương T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 15/11/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 71B2 – 590.98 đến tiệm áo cưới Duy Tân của Phan Duy M thuộc ấp 3, xã TL, huyện Cai Lậy để thuê đồ thì gặp ông Phan Văn H (là người bị bệnh tai biến hạn chế đi lại), đang ở nhà một mình, bị cáo hỏi ông H thuê đồ, sau khi vào bên trong phòng ngủ của bà Lê Thị Thu T (vợ ông H) để thử đồ thì nhìn thấy một laptop hiệu Macbook Air M1 màu gold, bộ nhớ Ram 8Gb, dung lượng 256Gb của anh Phan Duy M và một máy ảnh hiệu Nikon màu đen (gồm 01 Nikon D800 Body và 01 ống kính hiệu Nikon tiêu cự 24 – 85 mm) của bà Thủy nên nảy sinh ý định lấy trộm. Lúc này ông H nằm phía trước nhà, bị cáo quan sát trong nhà không có ai khác nên nhặt bịch nylon có sẵn để tất cả tài sản vừa trộm vào túi nylon rồi đi ra xe tẩu thoát về hướng Mỹ Tho. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày bị cáo bị phát hiện cùng tang vật.

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 40.740.101 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, trực tiếp gây hậu quả về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, nên buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng: khi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được Hội đồng xử xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đồng thời xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Đối với xe mô tô 71B2 – 590.98 do anh Thái Chí L chủ sở hữu đã bán lại và được bà Nguyễn Thị Em mua lại từ Phạm Thanh Hải, ngụ ấp Đa Phước Hội,

huyện MCN, tỉnh BT, việc bị cáo sử dụng xe mô tô để trộm cắp tài sản bà E không biết nên trả lại cho bà E;

[7.2] Đối với số tiền 100.000đ của bị cáo thuê để thử đồ cưới, bị cáo không có yêu cầu được nhận lại nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

[7.3] Đối với 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần Jean dài màu xanh xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo về tội danh đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng mức án đề nghị dưới khung hình phạt là không có cơ sở nên không chấp nhận.

[10] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo TNguyễn Phương T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 36, điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo TNguyễn Phương T 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án (Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, huyện MCN, tỉnh BT) nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, huyện MCN, tỉnh BT giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Trả lại cho bà Lê Thị E xe mô tô biển số 71B2 – 590.98.

3.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ.

3.3. Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần Jean dài màu xanh.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- CAND huyện Cai Lậy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thành Ngoan**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi        giờ 00 ngày 08 tháng 8 năm 2022;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh TG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông. Mai Huy Mân. Nghề nghiệp: Phó Bí thư Huyện Đoàn, huyện CL, tỉnh TG.

- Ông Nguyễn Anh Dũng. Nghề nghiệp: cán bộ xã Phú Cường, huyện CL, tỉnh TG.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với:

TNguyễn Phương T, sinh ngày tại tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC  
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo TNguyễn Phương T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

**2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:**

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 36, điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: Bị cáo TNguyễn Phương T 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án (Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, huyện MCN, tỉnh BT) nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, huyện MCN, tỉnh BT giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

**3. Về các vấn đề khác:**

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Trả lại cho bà Lê Thị E xe mô tô 71B2 – 590.98.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần Jean dài màu xanh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi      giờ      phút, ngày 08 tháng 8 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

<b>THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ</b>	<b>THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA</b>
<i>(Ký tên, ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)</i>

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 25-HS:**

- (1) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).
- (2) ghi địa điểm nơi tiến hành phiên tòa (ví dụ: Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H; hoặc: Tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh X).
- (3) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.
- (4) nếu có nhiều bị cáo thì ghi thứ tự từng người một; trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, họ tên người đại diện theo pháp luật.
- (5) ghi các ý kiến thảo luận, biểu quyết và quyết định của Hội đồng xét xử theo từng vấn đề của vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nếu có ý kiến khác thì ghi rõ ý kiến của thành viên Hội đồng xét xử có ý kiến khác.

**Mẫu số 25-HS: Biên bản nghị án vụ án hình sự**

<b>Huỳnh Văn Thanh - Dương Trần Trọng Quang</b>	Nguyễn Thành Ngoan
-----------------------------------------------------	--------------------

